

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NGHĨA LỘ  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST

Ngày 17/8/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đào Thị Thường.

Bà Vi Thị Bích Phượng.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bắc, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:* Ông Lò Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST - HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Đinh Văn L, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 03/01/1985 tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Y. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn Nh, sinh năm 1959 và bà Hà Thị Ch, sinh năm 1960; Vợ là Đinh Thị Th (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2012; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Đ, xã Th, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*Bị hại:* Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1978. Địa chỉ: Bản C, xã Ngh, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Bùi Văn Ph, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

*Người làm chứng:* Anh Trần Anh S, sinh năm 1966. Địa chỉ: Bản Ch, xã

Ngh, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Công N, sinh năm 1982. Địa chỉ: Bản Ch, xã Ngh, thị xã Ngh tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 24/4/2021 Đinh Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Lonzin BKS 21T3 – 2114 (mượn của anh Bùi Văn Ph) đến nhà chị Hoàng Thị L tại Bản Ch, xã Ngh, thị xã Nghĩa Lộ chơi. Sau khi nói chuyện với anh Nguyễn Công N và Trần Anh S tại phòng khách khoảng 10 phút thì L đi ra ngoài thêm cửa nơi chị L đang cắt củ đậu và xin 02 củ đem đi xuống bếp rửa để ăn. Khi rửa xong quay lên nhà L đi qua phòng ngủ và nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu đen đang sạc pin tại đầu giường không có ai trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Để thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại trên L đi ra xin tiếp chị L củ đậu đem đi rửa, khi rửa xong L quay lại phòng ngủ nơi có chiếc điện thoại đang sạc rồi tháo sạc ra cầm chiếc điện thoại cất vào túi quần bên phải đang mặc sau đó đi ra ngoài và chào mọi người ra về. Khi L đang nổ máy xe mô tô nhưng không được thì chị L đi vào phòng ngủ và phát hiện bị mất điện thoại nên đã hỏi anh N nhưng anh N không biết. Nghi ngờ L lấy điện thoại của mình nên chị L đã chạy ra hỏi L và nhìn thấy trong túi quần L có điện thoại nên đã yêu cầu L bỏ ra. L thừa nhận và bỏ chiếc điện thoại vừa lấy của chị L ra, sau đó chị L đã trình báo sự việc đến Công an xã Nghĩa Lộ để giải quyết. Tại cơ quan điều tra Đinh Văn L đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động của chị L.

Vật chứng và tài sản đã thu giữ được là 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A53 màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Lonzin BKS 21T3-2114, màu sơn nâu đã cũ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 12/KL – HĐĐGTS ngày 27/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái đã kết luận: Giá trị của 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A53 màu đen, máy cũ đã qua sử dụng tại thời điểm định giá là 3.592.000 đồng (*Ba triệu năm trăm chín mươi hai ngàn đồng*)

Cáo trạng số: 29/CT-VKS-NL ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Đinh Văn L về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm như cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình

sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản đúng như Cáo trạng đã truy tố, không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo đã nhận ra hành vi của mình là sai nên xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại, người có quyền lợi liên quan và những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã được Hội đồng xét xử công bố lời khai trong hồ sơ phù hợp với nội dung của vụ án, không yêu cầu bị cáo bồi thường, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khi đến nhà chơi và nhìn thấy có 01 chiếc điện thoại di động đang cắm sạc tại phòng ngủ của gia đình chị Hoàng Thị L không có ai trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp, L tìm cách tiếp cận sau đó tháo sạc pin ra khỏi máy, cầm điện thoại cất vào túi quần nhằm chiếm đoạt nhưng sau đó bị chị L nghi ngờ phát hiện và thu giữ lại được tài sản ngay tại chỗ. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với những lời khai trước của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và vật chứng thu giữ được trong vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở chứng minh được vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/4/2021 Đinh Văn L đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt của chị Hoàng Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 trị giá 3.592.000đồng (*Ba triệu năm trăm chín mươi hai ngàn đồng*). Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, biết được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật sẽ bị xử lý nghiêm minh nhưng vẫn cố ý thực hiện trộm cắp tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu

tổ cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự đúng như bản Cáo trạng của VKS nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, quyền được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần thiết phải đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật đồng thời có hình phạt tương xứng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại cho bị hại do tài sản được thu hồi ngay, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn, khai báo rõ ràng về hành vi của mình, ngoài ra bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện chất ma túy, tại hồ sơ thể hiện bị cáo có dương tính với ma túy, do đó Hội đồng xét xử xác định là người có nhân thân chưa tốt.

[4] Đối chiếu với những quy định của pháp luật hình sự, trên cơ sở đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn phù hợp với tính chất nguy hiểm của tội phạm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện có hiệu quả đồng thời nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, phòng ngừa tội phạm.

Theo quy định của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị xử phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có tài sản có giá trị lại đang nuôi con nhỏ nên kinh tế khó khăn, vì vậy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu đen, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị L đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng là đúng quy định pháp luật.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lonzin BKS 21T3-2114, màu sơn nâu đã cũ. Quá trình điều tra xác định được đó là tài sản của anh Bùi Văn Phúc không liên quan

đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Ph quản lý sử dụng là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, người có quyền lợi liên quan anh Phúc đã nhận lại chiếc xe mô tô cho bị cáo mượn và không có đề nghị gì thêm, vì vậy nên Hội đồng xét xử không xem xét về phần dân sự.

Trong vụ án này bị cáo khai nhận là người nghiện chất ma túy, những lần mua để sử dụng bị cáo đều không biết tên, địa chỉ của người bán, do đó không có cơ sở làm rõ được trong vụ án.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Những đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt cũng như các vấn đề cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Văn L phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;*

*thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHA TX Nghĩa Lộ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Thanh Lương(TB);
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLLQ;
- THA HS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng Hạnh**